

Số: 399/QĐ-PHDHLN-SV

Đồng Nai, ngày 19 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Khen thưởng cho Sinh viên được công nhận và cấp bằng tốt nghiệp loại Giỏi

GIÁM ĐỐC

PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP TẠI TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 4213/QĐ-BGDĐT ngày 05/10/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Phân hiệu Trường DHLN tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4534/QĐ-BNN-TCCB ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế đào tạo trình độ Đại học;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng khen thưởng khối Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng giấy khen cho 30 sinh viên lớp đại học liên thông khóa K65 hình thức vừa làm vừa học được công nhận và cấp bằng tốt nghiệp loại Giỏi.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Thưởng vật chất kèm theo cho sinh viên có tên tại Điều 1 là 300.000 đ/1SV, cụ thể: $300.000\text{đ} \times 30 \text{ SV} = 9.000.000$ (đồng)

Bằng chữ: Chín triệu đồng chẵn.

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, SV.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Mai Hải Châu

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số: ~~399~~ 399/QĐ-PHDHLN-SV, ngày 19 tháng 4 năm 2023

của Giám đốc Phân hiệu trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai)

TT	Mã số	Họ đệm	Tên	Lớp	Điểm TBC	Xếp loại TN	Số tiền
I	Lớp K65A8_LT_LS_VLVH						
1	20B620205344	Lê Nguyễn Thiên	Chương	K65A8_LT_LS_VLVH	3,30	Giỏi	300.000
2	20B620205342	Huỳnh Hải	Đăng	K65A8_LT_LS_VLVH	3,33	Giỏi	300.000
3	20B620205339	Lý Hồng	Duẩn	K65A8_LT_LS_VLVH	3,33	Giỏi	300.000
4	20B620205338	Phan Văn	Được	K65A8_LT_LS_VLVH	3,48	Giỏi	300.000
5	20B620205337	Lê Minh	Dưỡng	K65A8_LT_LS_VLVH	3,23	Giỏi	300.000
6	20B620205385	Nguyễn Minh	Hải	K65A8_LT_LS_VLVH	3,22	Giỏi	300.000
7	20B620205335	Phạm Thế	Hiệu	K65A8_LT_LS_VLVH	3,22	Giỏi	300.000
8	20B620205334	Dương Phước	Hội	K65A8_LT_LS_VLVH	3,46	Giỏi	300.000
9	20B620205333	Hoàng Văn	Hùng	K65A8_LT_LS_VLVH	3,26	Giỏi	300.000
10	20B620205332	Trần Thanh	Hùng	K65A8_LT_LS_VLVH	3,27	Giỏi	300.000
11	20B620205376	Trần Quốc	Khanh	K65A8_LT_LS_VLVH	3,21	Giỏi	300.000
12	20B620205328	Tạ Minh	Kỳ	K65A8_LT_LS_VLVH	3,31	Giỏi	300.000
13	20B620205325	Đinh Hoàng	Minh	K65A8_LT_LS_VLVH	3,29	Giỏi	300.000
14	20B620205322	Huỳnh Nguyễn Ái	Nhi	K65A8_LT_LS_VLVH	3,37	Giỏi	300.000
15	20B620205321	Trần Hoàng	Phúc	K65A8_LT_LS_VLVH	3,45	Giỏi	300.000
16	20B620205320	Nguyễn Trung	Quốc	K65A8_LT_LS_VLVH	3,23	Giỏi	300.000

TT	Mã số	Họ đệm	Tên	Lớp	Điểm TBC	Xếp loại TN	Số tiền
17	20B620205318	Huỳnh Trí	Thức	K65A8_LT_LS_VLVH	3,36	Giỏi	300.000
18	20B620205311	Đặng Hoàng	Vĩnh	K65A8_LT_LS_VLVH	3,27	Giỏi	300.000
II	Lớp K65A11_LT_KT_VLVH						
19	20B340301602	Nguyễn Thị Phương	Bích	K65A11_LT_KT_VLVH	3,28	Giỏi	300.000
20	20B340301600	Trần Thị Mỹ	Hạnh	K65A11_LT_KT_VLVH	3,28	Giỏi	300.000
21	20B340301629	Nguyễn Thị Thu	Hòa	K65A11_LT_KT_VLVH	3,27	Giỏi	300.000
22	20B340301503	Phạm Thị	Hồng	K65A11_LT_KT_VLVH	3,23	Giỏi	300.000
23	20B340301507	Trần Thị Kim	Liên	K65A11_LT_KT_VLVH	3,23	Giỏi	300.000
24	20B340301603	Đặng Thị	Nhớ	K65A11_LT_KT_VLVH	3,24	Giỏi	300.000
25	20B340301628	Nguyễn Thị Thu	Oanh	K65A11_LT_KT_VLVH	3,26	Giỏi	300.000
26	20B340301518	Nguyễn Anh	Thư	K65A11_LT_KT_VLVH	3,38	Giỏi	300.000
27	20B340301517	Trần Thị Bích	Thuyền	K65A11_LT_KT_VLVH	3,25	Giỏi	300.000
28	20B340301514	Trần Quốc	Tuấn	K65A11_LT_KT_VLVH	3,33	Giỏi	300.000
29	20B340301521	Nguyễn Thị Ái	Vân	K65A11_LT_KT_VLVH	3,23	Giỏi	300.000
III	Lớp K65A10_LT_QLDD_VLVH						
30	20B850103611	Nguyễn Thị	Cúc	K65A10_LT_QLDD_VLVH	3,26	Giỏi	300.000
		Tổng					9.000.000

Bằng chữ: Chín triệu đồng chẵn